CTCP Xuân Hòa Việt Nam

FireAnt

Ngày 31/03/2024	25,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-8.3%	**-9.3%**	**-19.9%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	17,200 - 33,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	533
Số lượng CPLH (CP)	21,086,500
KLGD BQ 20 phiên (CP)	75
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.12)
EPS	1,819
P/E	13.9

DT thuần
Q1/24
110
tỷ VNĐ
QoQ: ▼168| -60.5%
YoY: ▼27.0| -19.8%

LN trước thuế
Q1/24
0.35
tỷ VNĐ
QoQ: ▼5.58| -94.1%
YoY: ▲ 0.05| 16.9%

LN sau thuế
Q1/24
0.35
tỷ VNĐ
QoQ: ▼5.09| -93.6%
YoY: ▲ 0.11| 46.1%

ROA
2023
5.6%
+/- YoY: ▼ 0.6%

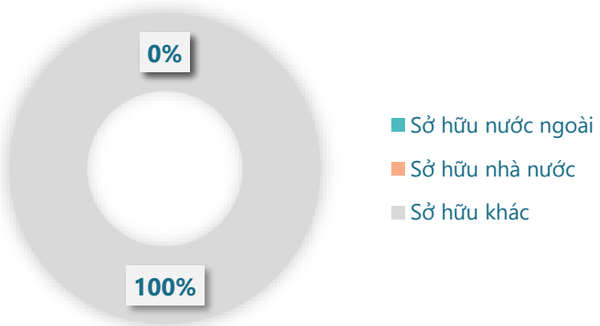
DT thuần
2023
789
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 240| 43.7%

LN trước thuế
2023
38.3
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 2.00| 5.5%

LN sau thuế
2023
38.1
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 3.70| 10.8%

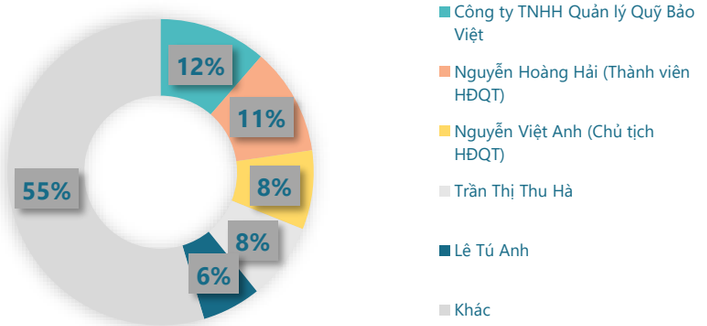
ROE
2023
12.9%
+/- YoY: ▼ 0.3%

Cơ cấu sở hữu



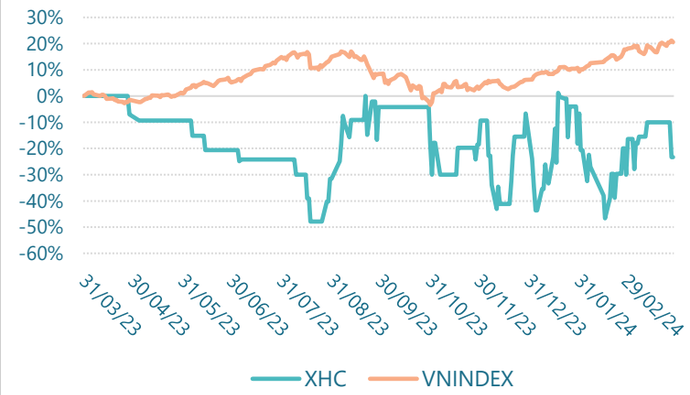
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

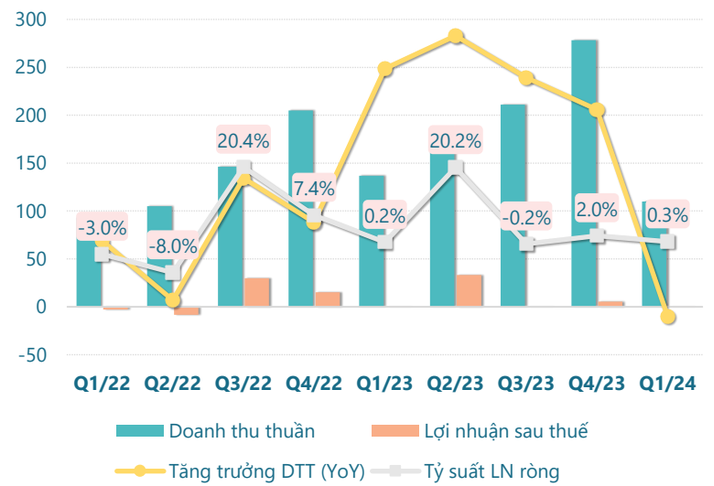


(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

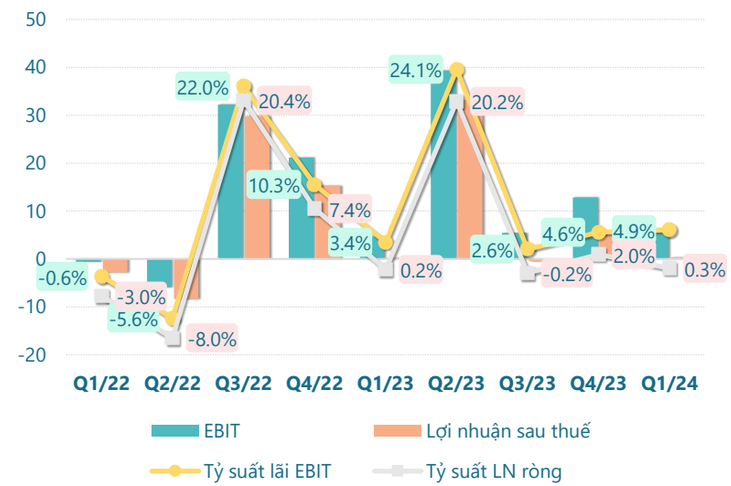


Kết quả kinh doanh



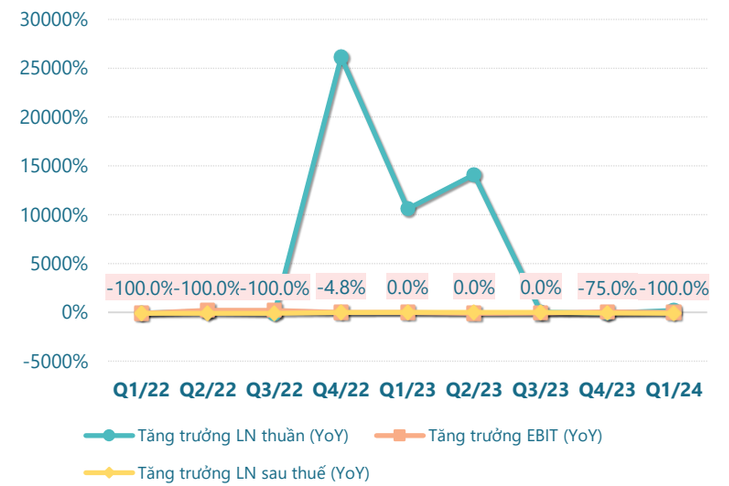
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



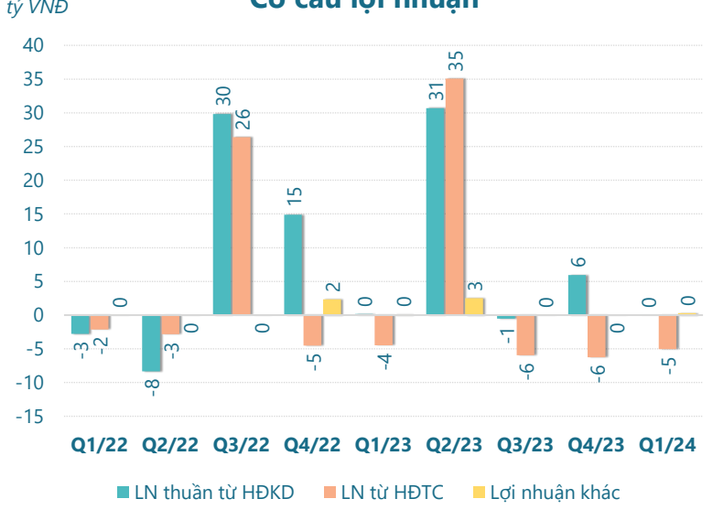
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



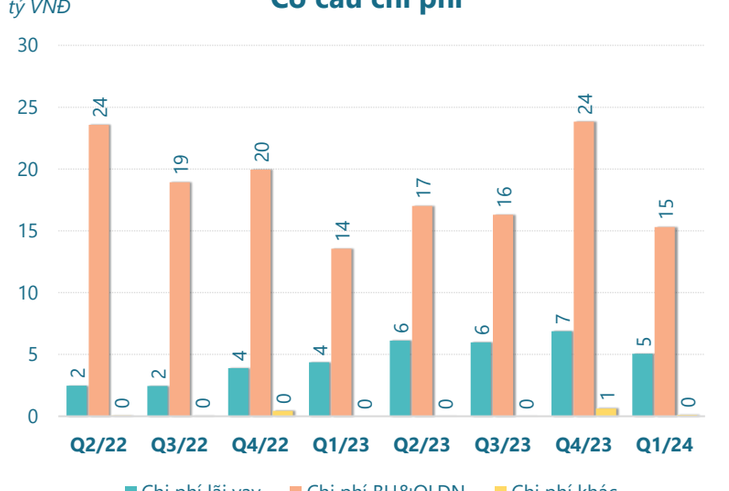
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



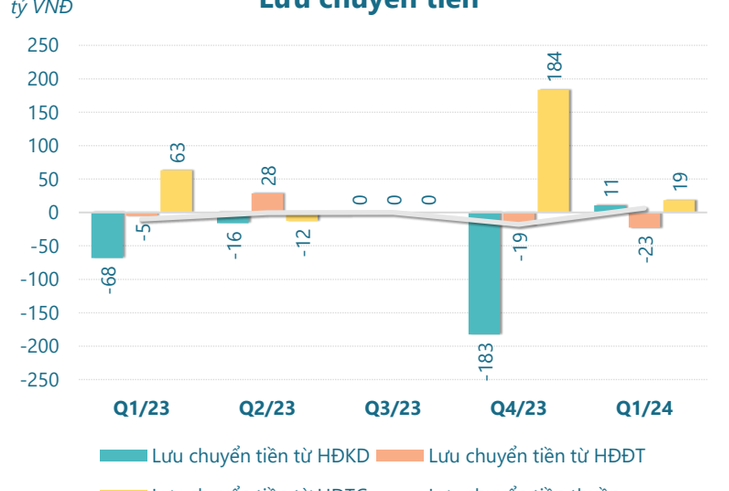
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

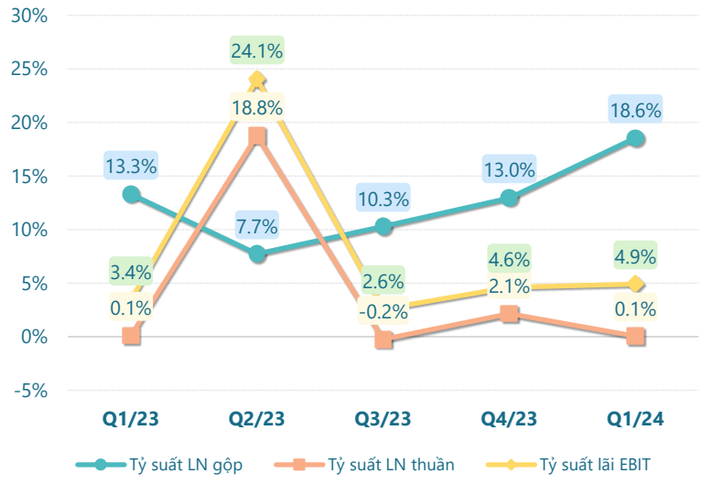


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xuân Hòa Việt Nam

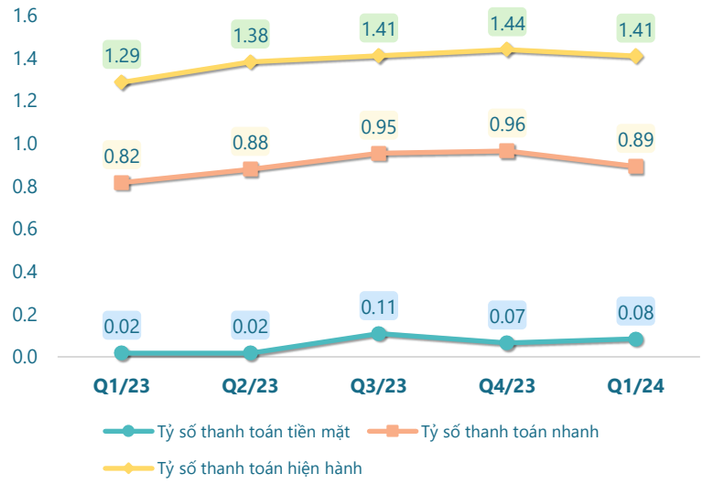
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



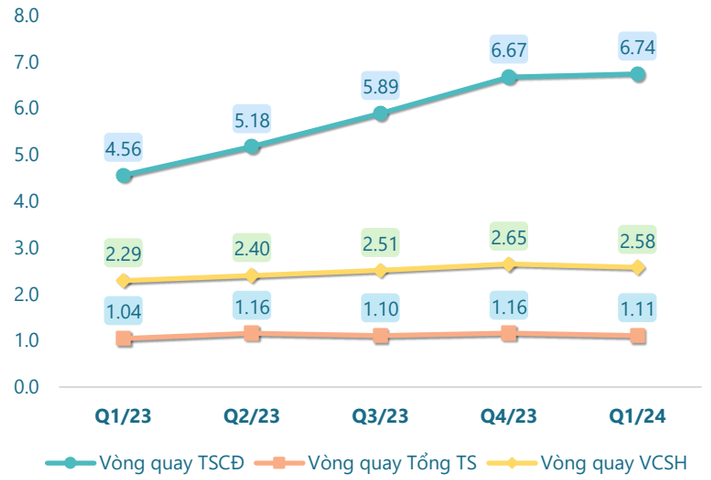
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



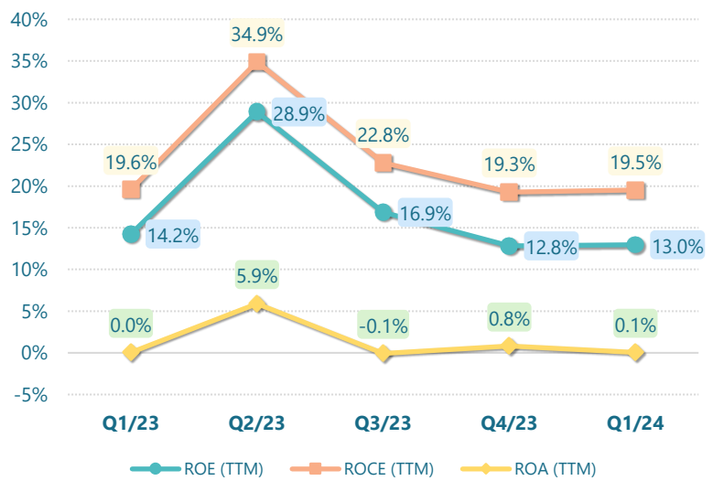
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



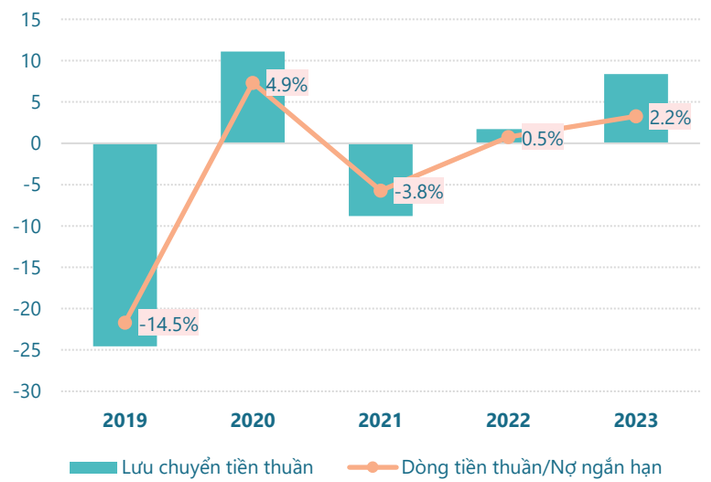
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



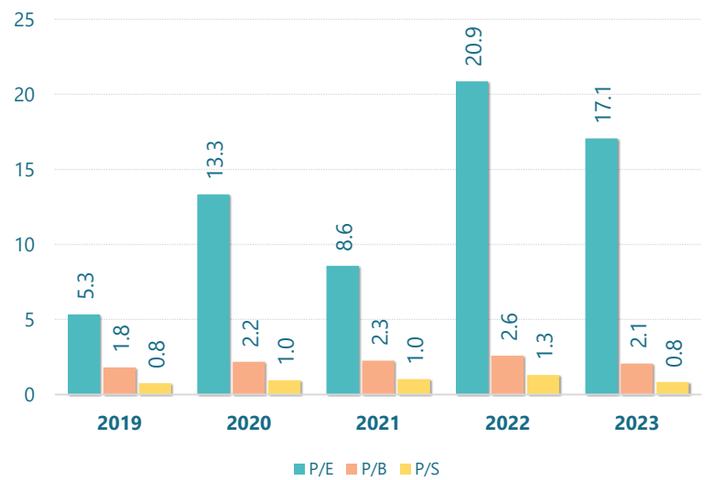
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)